|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**Số: /TTr-BGTVT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng 2 năm 2021* *.*  |

 **Dự thảo**

# TỜ TRÌNH

**Hồ sơ trình Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xin ý kiến đối với việc Chính phủ ban hành Nghị định quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô (không kinh doanh vận tải)**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao Bộ Giao thông vận tải tại khoản 10 Điều 23 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Quyết định số 2562/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải Ban hành chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải;

Bộ Giao thông vận tải trình Chính phủ “Hồ sơ trình Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Chính phủ quy định về quản lý hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô (không kinh doanh vận tải)” với các nội dung sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

- Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008 đã có Chương VI gồm 20 Điều quy định chung về hoạt động vận tải đường bộ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, trong đó tại khoản 4 Điều 67 đã giao Chính phủ quy định cụ thể điều kiện và việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Sau khi Luật Giao thông đường bộ năm 2008 có hiệu lực, trên cơ sở các quy định về quản lý hoạt động vận tải đường bộ của Luật, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009 về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và Nghị định số 93/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009. Tiếp theo ngày 10/9/2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 thay thế Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009 và Nghị định số 93/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009.

Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008 đã có Chương VI gồm 20 Điều quy định chung về hoạt động vận tải đường bộ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, trong đó tại khoản 4 Điều 67 đã giao Chính phủ quy định cụ thể điều kiện và việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Sau khi Luật Giao thông đường bộ năm 2008 có hiệu lực, trên cơ sở các quy định về quản lý hoạt động vận tải đường bộ của Luật, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009 về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và Nghị định số 93/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009. Tiếp theo ngày 10/9/2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 thay thế Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009 và Nghị định số 93/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009.

Việc triển khai thực hiện Nghị định số 86/2014/NĐ- CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, các địa phương đã triển khai nghiêm túc và có hiệu quả công tác quản lý hoạt động vận tải. Việc thực hiện các quy định của Nghị định về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu về siết chặt kinh doanh vận tải, kiểm soát tải trọng phương tiện, góp phần lập lại trật tự trong hoạt động vận tải, nâng cao chất lượng dịch vụ và đảm bảo an toàn giao thông, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả, tăng sức cạnh tranh. Trong nội dung quy định của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải đã có nội dung quy định về hoạt động vận tải nội bộ và đối tượng kinh doanh vận tải hàng hoá không thu tiền trực tiếp.

Đến thời điểm đầu năm 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ- CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2020 và đang được triển khai thực hiện. Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng chưa có loại hình vận tải xe nội bộ (không kinh doanh vận tải), vì trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ, Bộ GTVT đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, đồng thời đảm bảo thực hiện theo đúng thẩm quyền Luật Giao thông đường bộ năm 2008 giao Chính phủ tại khoản 3 Điều 66: “3. Chính phủ quy định cụ thể về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô”. Do đó, quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ đã tách nội dung quy định đối với hoạt động vận tải xe nội bộ và hoạt động kinh doanh vận tải hàng hoá không thu tiền trực tiếp (không kinh doanh vận tải) ra khỏi Nghị định này. Đồng thời tại khoản 10 Điều 23 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, đã giao Bộ Giao thông vận tải: *“Lập hồ sơ trình Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Chính phủ quy định về quản lý hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô (không kinh doanh vận tải)”*.

- Tại Luật giao thông đường bộ năm 2008 giao Chính phủ: khoản 3 Điều 66 giao Chính phủ: “3. Chính phủ quy định cụ thể về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô”; khoản 4 Điều 67 giao Chính phủ: “4. Chính phủ quy định cụ thể điều kiện và việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô”; khoản 3 Điều 73 giao Chính phủ: “3. Chính phủ quy định giới hạn trách nhiệm của người kinh doanh vận tải hàng hóa”; khoản 3 Điều 78 giao Chính phủ: “3. Chính phủ quy định Danh mục hàng nguy hiểm, vận chuyển hàng nguy hiểm và thẩm quyền cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm”; Điều 89 giao Chính phủ: “Chính phủ và cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các điều, khoản được giao trong Luật; hướng dẫn những nội dung cần thiết khác của Luật này để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước”.

- Tại Điều 19 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định:

*“****Điều 19. Nghị định của Chính phủ***

*Chính phủ ban hành nghị định để quy định:*

*1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước;*

*2. Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ; những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của từ hai bộ, cơ quan ngang bộ trở lên; nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ;*

*3. Vấn đề cần thiết thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội nhưng chưa đủ điều kiện xây dựng thành luật hoặc pháp lệnh để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý kinh, tế, quản lý xã hội. Trước khi ban hành nghị định này phải được sự đồng ý của Ủy ban thường vụ Quốc hội.”*

- Một số hạn chế và nội dung khác có liên quan

+ Qua quá trình thực hiện Nghị định số 86/2014/NĐ-CP đã tồn tại tình trạng các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các ngành nghề khác có vốn đầu tư nước ngoài lớn hơn 51%; các doanh nghiệp này đã đầu tư xe ô tô tải để vận chuyển hàng hóa của đơn vị mình, theo quy định của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP thì đây là đối tượng doanh nghiệp kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp và phải cấp Giấy phép kinh doanh vận tải. Tuy nhiên, việc cấp phép cho các doanh nghiệp này nếu thực hiện sẽ vi phạm cam kết của Việt Nam trong Hiệp định gia nhập WTO của Việt Nam (theo đó doanh nghiệp vận tải không được phép vượt quá 49% vốn nước ngoài, thời điểm hiện nay thì không được phép vượt quá 51% vốn nước ngoài). Do vậy, hiện nay đối tượng này đang không được cấp giấy phép kinh doanh vận tải để đảm bảo thực hiện đúng nội dung mà Việt Nam đã cam kết khi gia nhập WTO. Ngoài ra, các điều kiện của đối tượng này đang được quy định giống như đối tượng thu tiền trực tiếp, vì vậy cần tháo gỡ khó khăn và có quy định riêng cho đối tượng này thành hoạt động vận tải nội bộ.

+ Đối với xe vận chuyển nội bộ cần quy định việc thực hiện lắp đặt thiết bị giám sát hành trình để quản lý chặt chẽ các phương tiện này nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

+ Từ thời điểm ngày 01/4/2020 (Nghị định số 10/2020/NĐ-CP có hiệu lực và thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ) đến nay thì đối với hoạt động vận tải nội bộ không có văn bản quy phạm pháp luật nào quy định đối tượng này.

- Căn cứ Văn bản số 1826/VPCP-CN ngày 01/03/2017 của Văn phòng Chính phủ; triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/7/2016; trên cơ sở kết quả đánh giá những nội dung đã triển khai và những hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ, đồng thời trước yêu cầu tiếp tục việc triển khai các giải pháp để siết chặt kinh doanh vận tải nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông, nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải bằng xe ô tô.

*Chính vì vậy,* để siết chặt công tác quản lý hoạt động vận tải đường bộ tạo sự công bằng, bình đẳng với các loại hình vận tải, tăng cường thực thi Luật giao thông đường bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về vận tải và an toàn giao thông, tạo điều kiện để đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện tốt hơn các quy định của pháp luật nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm thiểu tai nạn giao thông, việc ban hành Nghị định mới là hoàn toàn phù hợp với các quy định hiện hành. Các nội dung trong Dự thảo Nghị định mới đều mang tính thống nhất, đồng bộ với các quy định khác có liên quan, đặc biệt là phù hợp với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

1. **Mục đích.**

Việc xây dựng Nghị định nhằm mục đích tiếp tục hoàn thiện quy định của pháp luật, tạo hành lang pháp lý đầy đủ nhằm quản lý toàn diện hoạt động vận tải (bao gồm cả hoạt động không kinh doanh vận tải), siết chặt công tác quản lý hoạt động vận tải đường bộ, tạo sự công bằng, bình đẳng, ổn định giữa hoạt động vận tải nội bộ với hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, tăng cường thực thi Luật giao thông đường bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về vận tải và an toàn giao thông, tạo điều kiện để đơn vị vận tải thực hiện tốt hơn các quy định của pháp luật nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông.

1. **Quan điểm xây dựng Nghị định**

- Kế thừa các quy định từ Nghị định 86/2014/NĐ-CP và Nghị định 10/2020/NĐ-CP.

- Đưa một số quy định quản lý an toàn giao thông trong hoạt động vận tải từ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT và Nghị định 10/2020/NĐ-CP và dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đơn giảm hoá thủ tục hành chính theo chủ trương cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân, giảm chi phí.

- Tạo môi trường hoạt động vận tải bình đẳng các loại hình kinh doanh vận tải bảo đảm cạnh tranh lành mạnh và minh bạch; tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ ĐỊNH**

1. **Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô.

1. **Đối tượng áp dụng**

1. Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô (trừ các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này).

2. Nghị định này không áp dụng đối với cơ quan, tổ chức thuộc một trong các đối tượng sau đây:

a) Các cơ quan: Đảng, Quốc hội và Chính phủ; các Bộ, cơ quan ngang Bộ; các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Bộ, thuộc cơ quan ngang Bộ; các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương, hội đồng nhân dân các cấp;

b) Các cơ quan ngoại giao, các đại sứ quán, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ có trụ sở tại Việt Nam;

c) Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và đoàn thể ở Trung ương và địa phương;

d) Các đơn vị sử dụng xe cứu hỏa, cứu thương.”.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**Chính sách: hoàn thiện khung pháp lý quản lý hoạt động vận tải nội bộ**

- Mục tiêu của chính sách: Nhằm đảm bảo sự công bằng trong hoạt động vận tải với các loại hình kinh doanh vận tải và đảm bảo an toàn giao thông, có sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn giao thông.

- Nội dung của chính sách: quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải nội bộ, tổ chức cấp giấy phép hoạt động vận tải nội bộ, cấp phù hiệu và lắp đặt thiết bị giám sát hành trình.

1. Dự thảo Nghị định đã đề xuất lộ trình cấp Giấy phép hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô như sau:

*“a) Trước ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với đơn vị vận tải sử dụng xe vận tải người nội bộ, ô tô đầu kéo kéo rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe ô tô chuyên dùng và xe ô tô có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông từ 10 tấn trở lên;*

*b) Trước ngày 31 tháng 12 năm 2022 đối với đơn vị sử dụng xe ô tô có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông dưới 10 tấn”*.

Dự thảo Nghị định quy định đối tượng phải có Giấy phép hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô gồm:

*“a) Sử dụng xe ô tô khách có sức chứa từ 10 chỗ trở lên (bao gồm cả người lái xe);*

*b) Sử dụng xe ô tô kéo rơ moóc, xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc, xe chuyên dùng;*

*c) Các tổ chức sử dụng xe ô tô tải. Cá nhân, hộ kinh doanh sử dụng xe ô tô tải có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông từ 3.500kg trở lên hoặc có sử dụng trên 4 xe ô tô tải có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông dưới 3.500kg.”*

2. Lộ trình lắp đặt thiết bị GSHT, cấp phù hiệu xe nội bộ

+ Trước ngày 01 tháng 7 năm 2022, đối với đơn vị vận tải sử dụng xe ô tô chở người, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe ô tô chuyên dùng và xe ô tô có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông từ 10 tấn trở lên;

+ Trước ngày 31 tháng 12 năm 2022, đối với đơn vị vận tải sử dụng xe ô tô có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông dưới 10 tấn.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn:

Quy định nêu trên đã được quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP (trước đây là đối tượng vận tải người nội bộ và kinh doanh vận tải hàng hoá không thu tiền trực tiếp). Theo quy định tại Luật GTĐB thì 2 đối tượng này ko nằm trong quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải; vì vậy, trong quá trình dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 86/2014/NĐ-CP, Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ đã có ý kiến đề nghị tách thành Nghị định riêng để quản lý. Việc quy định cấp giấy phép hoạt động vận tải và phù hiệu là kế thừa từ Nghị định 86/2014/NĐ-CP nhưng với mức độ đơn giản hơn, các quy định tại dự thảo chỉ tập trung quản lý các yếu tố về an toàn giao thông.

Vì vậy, việc triển khai các quy định tại Nghị định này tương tự như đang triển khai Nghị định 10/2020/NĐ-CP, các đối tượng trước đây đã được cấp giấy phép kinh doanh vận tải, cấp phù hiệu cho xe kinh doanh thì theo quy định này sẽ chuyển sang cấp giấy phép hoạt động vận tải bằng xe ô tô và phù hiệu xe nội bộ. Lộ trình và đối tượng cấp giấy phép hoạt động vận tải nội bộ, cấp phù hiệu và lắp thiết bị GSHT là hoàn toàn khả thi và thực hiện được.

 **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

Về nguồn lực và điều kiện bảo đảm cho việc thực thi Nghị định, do nội dung các quy định tại dự thảo Nghị định đã được quy định và triển khai xong tại Nghị định 86/2014/NĐ-CP, đồng thời hiện nay đang thực hiện quy định tại Nghị định 10/2020/NĐ-CP (thay thế Nghị định 86/2014/NĐ-CP); vì vậy, toàn bộ nguồn lực và điều kiện bảo đảm cho việc thực thi Nghị định chính là nguồn lực và điều kiện hiện đang triển khai Nghị định 10/2020/NĐ-CP, không phát sinh thêm nguồn lực và các điều kiện sau khi Nghị định được thông qua.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ ĐỊNH**

Thời gian dự kiến trình Chính phủ thông qua Nghị định: tháng 7/2021.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị định quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô, Bộ Giao thông vận tải xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo:*

*(1) Báo cáo tác động của chinh sách trong đề nghị xây dựng Nghị định*

*(2) Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến đề nghị xây dựng nghị định;*

*(3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý;*

*(4) Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô.)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Bộ trưởng (để báo cáo);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Các Thứ trưởng (để biết);- Vụ Pháp chế;- Tổng cục ĐBVN (để biết);- Lưu VT, V.Tải (Phong 5b). | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Lê Đình Thọ** |
|  |